

Văn hóa Cao Đài Lạ Chúc Nguyễn Huy



Trong lãnh vực văn hóa tín ngưỡng, năm Bính Dần (1926) được đánh dấu bởi một biến cố quan trọng là Đức Chí Tôn dùng cơ bút khai minh Đại Đạo Tam Kỳ Phổ Độ ngay trên đất nước Việt Nam.

*Khai Đạo muôn năm trước định giờ,
Tam Kỳ thường chuyển bởi Thiên Thơ.*

*Chí Tôn tá thế muôn loài độ,
Đại xá trần gian gắng cày nhờ.*

Đạo Cao Đài là một tín ngưỡng bản địa nội sinh với những bản sắc văn hóa nổi bật trên nền tảng giáo lý Tam Giáo (Phật, Lão, Khổng). Tuy là một tôn giáo mới, nhưng cũng giống như bất cứ một tôn giáo lớn nào trên thế giới, Đạo Cao Đài đứng hàng thứ ba về số tín đồ tại Việt Nam (1) thì đương nhiên có một « Văn Hóa Cao Đài » song hành với Đạo. Đáng tiếc là cho đến nay chưa có một công trình nghiên cứu giới thiệu văn hóa Cao Đài bằng ngôn ngữ đương thời làm cho người đọc dễ hiểu. Tại sao?

Khi thư viện Cao Đài còn thiếu những nghiên cứu căn bản nhất là bằng ngoại ngữ thì tác giả ngoại quốc còn nhiều thắc mắc về Đạo Cao Đài. Thí dụ, tác giả Đồng Tân (2) kể lại rằng tại hội sở Hội Văn Hóa Cao Đài, ngày 29-11-1970, GS Jeremy Davidson, thuộc viện đại học Luân Đôn phát biểu: « *Còn Hội Thánh không bao giờ nói tới triết học ngoài những nghi lễ rườm rà, giáo điều chủ quan* ». Và ông đã hỏi các vị Chức Sắc hiện diện: « *Có thể nào định nghĩa Đạo Cao Đài như là một triết học tôn giáo không?* (3) ».

Đến năm 2010, chúng ta còn nghe lời than của một tín đồ Cao Đài Huỳnh Ngọc Thu (4), viết ở trang 37 trong luận án tiến sĩ trình tại Việt Nam: « *Nhưng, nghiên cứu về đời sống tôn giáo của tín đồ Cao Đài, đặc biệt là giải mã những chức năng của nghi lễ, tổ chức, hội đoàn tôn giáo... liên quan đến đời sống tín đồ thì đến nay vẫn chưa có công trình nào thực hiện* ». Thật vậy, hầu hết các công trình nghiên cứu ở bậc đại học của người ngoại quốc (5) đều kế thừa những công trình đã công bố để trình bày lịch sử khai Đạo, tổ chức cơ quan, giáo lý, biến cố nội bộ, chi phái... và hầu như không xử dụng tài liệu gốc bằng tiếng Việt (Thánh Ngôn, Thuyết pháp...) để lý giải bản chất của Đạo.

Để đáp ứng lại những nhận xét trên mà tôi viết cuốn « Văn Hóa Cao Đài ». Cuốn sách gồm 2 phần :

Trong phần 1 (Địa lý văn hóa), chúng tôi chú trọng đến hai vùng văn hóa tín ngưỡng lớn của Việt Nam là :

- Vùng văn hóa sông Hồng với tín ngưỡng bản địa (Đạo Mẫu, Thần linh giáo...) giao lưu với Văn Hóa Miền Viễn Đông (Tam Giáo);

- Vùng văn hóa sông Cửu với hai sắc thái đặc thù sau. Sắc thái thứ nhất là việt hóa Thần của Bà La Môn giáo thí dụ như Thần Thiên Ya Na, Bà Chúa Xứ. Sắc thái đặc thù thứ hai là trong vùng văn hóa tín ngưỡng sông Cửu đã phát sinh ra nhiều tín ngưỡng nội sinh bản địa như Bửu Sơn Kỳ Hương, Tứ Ân Hiếu Nghĩa, Phật Giáo Hòa Hảo và Đạo Cao Đài.

Sang đến phần 2, chúng tôi trình bày bản sắc văn hóa tín ngưỡng Cao Đài .

Vì phát xuất từ lòng dân tộc nên văn hóa Cao Đài có nhiều điểm chung với văn hóa Việt và Viễn Đông (Trung Hoa, Nhật, Đại Hàn...), nhưng khi nghiên cứu văn hóa Cao Đài là nghiên cứu cái « riêng » của văn hóa tín ngưỡng Cao Đài trên cái « chung » của văn hóa tín ngưỡng bao quanh tức là nghiên cứu bản sắc văn hóa Cao Đài.

Bản sắc là màu sắc nguyên thủy đặc thù hiện diện trong một nền văn hóa hay trong một tôn giáo. Đây là bản sắc văn hóa tín ngưỡng Cao Đài thoát ra từ cái « chung » của vùng văn hóa sông Cửu và Miền văn hóa Viễn Đông?

Bản sắc văn hóa Cao Đài là những điều « Mạc khải 幕啟 (6) » của Thượng Đế (the revelation) có nghĩa là từ cõi vô hình, Ông Trời mở tấm màn (mạc) ra cho biết (khải) những điều thiêng liêng màu nhiệm huyền bí trong sự tĩnh lặng mà lý trí con người không thể giải thích được.

Mạc khải của Thượng Đế là chân tướng màu sắc nguyên thủy ban đầu của Đạo, là điểm độc đáo riêng biệt của văn hóa Cao Đài. Cho nên, khi nhìn thấy bản sắc văn hóa tín ngưỡng Cao Đài, chúng ta hiểu liền trong đầu : *À! đây là Đạo Cao Đài.*

Bản sắc văn hóa Cao Đài được diễn tả bởi một hệ thống biểu tượng giải thích cõi vô hình và làm chuẩn mực (7) cho giáo lý. Chuẩn mực giáo lý thông qua một vật trung gian làm biểu tượng văn hóa tín ngưỡng thí dụ ba màu xanh, vàng, đỏ là biểu tượng của Tam Giáo. Các biểu tượng luôn luôn có năng lực chuyên chở Thánh Ngôn và giáo lý mang giá trị thông tin, định hướng cho tín đồ, thí dụ ba Đài của Tòa Thánh biểu tượng cho Tinh (Cửu Trùng Đài), Khí (Hiệp Thiên Đài), Thần (Bát Quái Đài) hiệp nhứt (8). Mọi ứng xử, mọi suy nghĩ, mọi hành động của tín đồ đều tuân thủ theo hệ thống biểu tượng giáo lý định sẵn.

Các vật thể biểu tượng và bản sắc văn hóa phi vật chất của Đạo Cao Đài sẽ được trình bày trong các mục chính yếu sau của cuốn « Văn Hóa Cao Đài »:

Triết lý

Bản sắc triết lý của Đạo Cao Đài là những điều « Mạc khải » của Thượng Đế về vũ trụ quan và Nhơn sanh quan (9).

Bản sắc Kiến trúc

Từ xa nhìn thấy 2 tháp vuông hao hao giống kiến trúc nhà thờ công giáo nhưng nếu hiểu được đó là biểu tượng nguyên lý âm (Lâu Trống), dương (Lâu Chuông) thì chúng ta nhận diện được ngay bản sắc kiến trúc của văn hóa tôn giáo Cao Đài (10).

Triết lý Kinh Dịch

Trong triết lý Kinh Dịch và Đạo Lão chỉ có Bát quái tiên thiên và Bát quái hậu thiên làm căn bản cho vũ trụ biến dịch còn trong tín ngưỡng Cao Đài, Thượng Đế ban thêm cho BÁT QUÁI CAO ĐÀI để chu toàn giáo điều « Nhất bản tán vạn thù, Vạn thù qui nhất bản ». Đó là bản sắc văn hóa tín ngưỡng Cao Đài vì Bát quái này chỉ hiện diện trong Đạo Cao Đài.

Nghi lễ làm cho vũ trụ quan sống động

Tín đồ cảm nhận được bản sắc văn hóa Cao Đài khi nhìn nghi lễ rót rượu làm cho 3 chén rượu trên Thiên Bàn biểu tượng cho Tam Bửu Tinh-Khí-Thần trở nên linh động và vũ trụ quan sống động.

Phong cách âm nhạc

Khi Đại đàn cúng Đức Chí Tôn, 7 bài của Nhạc Tấu Quân Thiên biểu tượng cho vũ trụ quan thời hỗn độn (Bài Xàng Xê), Ngũ Khí (bài Ngũ Đối Thượng), Ngũ hành (Bài Ngũ Đối Hạ), yếu tố dương (Bài Long Đăng)... thì lễ nhạc Cao Đài biểu lộ bản sắc của văn hóa Cao Đài.

Bản sắc phong tục tập quán trong ẩm thực và y phục

Trước và sau khi ăn cơm, đọc Kinh trong « chánh niệm » (11) trở thành tập tục tức là hành động văn hóa của Đạo Cao Đài.

Chúng ta có thể nhận diện được một tôn giáo qua vật thể văn hóa tín ngưỡng. Thí dụ gặp một nhóm người mặc áo dài trắng, đội hắc cân và hiểu được áo dài trắng biểu tượng cho lòng trong sạch, khăn đóng xếp 7 lần vì còn nặng thất tình thì chúng ta sẽ thốt lên : Á đây là tín đồ Cao Đài.

Lạ Chúc Nguyễn Huy

Chú thích

- (1) 3 triệu tín đồ tại Việt Nam và khoảng 30 000 sống rải rác trên thế giới
- (2) Đồng Tân, Tìm hiểu triết lý Cao Đài, Cao Hiên xb, Sài Gòn, 1974, tr.12, 18
- (3) Can one define caodaism as a religion's philosophy ?
- (4) Huỳnh Ngọc Thu, Đời sống tôn giáo của tín đồ Cao Đài trong bối cảnh văn hóa Nam Kỳ, 348 tr , 2010 (Luận án tiến sĩ sử, môn nhân chủng.), hiện nay là giáo sư tiến sĩ ĐH Khoa Học Xã Hội và Nhân Văn TPHCM
- (5) Blagov, Sergei, Caodaism, Vietnamese traditionalism and its leap into modernity, Nova, New York, 2001

Oliver, Victor L., Caodai spiritism, Caodai overseas missionary, Washington D.C, 2004
Smith R.B. An introduction to caodaism, Caodai overseas missionary, Washington D.C, 2004

Werner, J. S. Peasant politics and religious sectarianism: peasant and priest in the cao dai in viet Nam, Caodai overseas missionary, Washington D.C, 2004

(6) Mạc 幕 là tấm màn che, khải 啟 là mở ra (revelation). Mạc khải không đồng nghĩa với Mặc khải (Mặc 默: Lặng lẽ, không nói; Khải: 啟 mở ra, bày tỏ (to reveal something silently).

(7) Chuẩn mực : tổng số những mong đợi, yêu cầu qui tắc, giáo lý... định hướng cho tín đồ tuân thủ

(8) Xem thêm : Thiên Thư Tòa Thánh do Viện Nghiên Cứu Cao Đài xuất bản, 2015

(9) Lạp Chúc Nguyễn Huy, Triết Lý Đạo Cao Đài, Minh Thiện xuất bản, 1995, Canada.

(10) Bản sắc kiến trúc trong văn hóa Cao Đài đã được tác giả trình bày chi tiết trong cuốn Thiên Thư Tòa Thánh do Viện Nghiên Cứu Đạo Cao Đài ấn hành 2015 tại Hoa Kỳ.

(11) Chánh niệm là tập trung tư tưởng vào đạo đức đi đến nhất tâm nhất niệm